

KẾ HOẠCH

Thực hiện Đề án “Tổ chức truyền thông chính sách có tác động lớn đến xã hội trong quá trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật giai đoạn 2022-2027” năm 2024 trên địa bàn huyện Tân Biên

Thực hiện Quyết định số 407/QĐ-TTg ngày 30/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Tổ chức truyền thông chính sách có tác động lớn đến xã hội trong quá trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật giai đoạn 2022-2027”; Quyết định số 153/QĐ-BTP ngày 02/02/2024 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc thực hiện các văn bản, Đề án về phổ biến, giáo dục pháp luật, tiếp cận pháp luật năm 2024; Kế hoạch số 631/KH-UBND ngày 07/3/2024 của UBND tỉnh Tây Ninh về việc Thực hiện Đề án “Tổ chức truyền thông chính sách có tác động lớn đến xã hội trong quá trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật giai đoạn 2022-2027” năm 2024 trên địa bàn tỉnh Tây Ninh; Quyết định số 116/QĐ-UBND ngày 10/6/2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Tân Biên về việc ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án “Tổ chức truyền thông chính sách có tác động lớn đến xã hội trong quá trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật giai đoạn 2022-2027” trên địa bàn huyện Tân Biên và Kế hoạch số 38/KH-UBND ngày 06/02/2024 của Ủy ban nhân dân huyện Tân Biên về công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở; cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2024 trên địa bàn huyện Tân Biên;

Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Tân Biên ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án “Tổ chức truyền thông chính sách có tác động lớn đến xã hội trong quá trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật giai đoạn 2022-2027” năm 2024 trên địa bàn huyện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Triển khai thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ giao tại Quyết định số 407/QĐ-TTg ngày 30/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Tổ chức truyền thông chính sách có tác động lớn đến xã hội trong quá trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật giai đoạn 2022 - 2027” (sau đây gọi là Đề án).

b) Bảo đảm 100% chính sách có tác động lớn đến xã hội trong quá trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật (VBQPPL) thuộc phạm vi điều chỉnh của Đề án do địa phương ban hành được tổ chức truyền thông bằng các hình thức phù hợp theo quy định.

c) Tạo điều kiện để người dân, tổ chức, doanh nghiệp nắm bắt thông tin dự thảo chính sách, pháp luật trong quá trình xây dựng VBQPPL, từ đó tham gia góp

ý, phản biện, góp phần nâng cao chất lượng văn bản, thực hiện tốt Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 09/11/2022 của Ban Chấp hành Trung ương về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới.

2. Yêu cầu

a) Bám sát các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Đề án; Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 05/01/2024 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2024; Chương trình/kế hoạch xây dựng dự án, dự thảo VBQPPL của Quốc hội, Chính phủ năm 2024.

b) Tăng cường sự phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị trong triển khai thực hiện; phân công rõ trách nhiệm cho từng cơ quan, đơn vị tham gia thực hiện Đề án; nâng cao trách nhiệm, tính chủ động của các cơ quan, đơn vị trong công tác truyền thông dự thảo chính sách, pháp luật, nhất là các cơ quan, đơn vị được giao chủ trì tham mưu soạn thảo VBQPPL năm 2024.

c) Tăng cường vai trò của các cơ quan, đơn vị thông tin, báo chí trong thực hiện truyền thông dự thảo chính sách, pháp luật; bảo đảm các quy định về bảo vệ bí mật nhà nước trong quá trình thực hiện.

II. CÁC HOẠT ĐỘNG THỰC HIỆN ĐỀ ÁN

1. Tham mưu Ủy ban nhân dân và Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật (PBGDPL) huyện chỉ đạo, theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra công tác truyền thông chính sách

1.1. Tham mưu xây dựng, ban hành văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Ủy ban nhân dân huyện và Hội đồng phối hợp PBGDPL huyện về thực hiện truyền thông dự thảo chính sách

a) Cơ quan chủ trì: Phòng Tư pháp.

b) Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Cả năm.

d) Kết quả, sản phẩm: Công văn chỉ đạo, hướng dẫn được ban hành.

1.2. Tổ chức kiểm tra, tự kiểm tra việc triển khai thực hiện Đề án

a) Cơ quan chủ trì: Phòng Tư pháp; Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn.

b) Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Quý III/2024.

d) Kết quả, sản phẩm: Đoàn kiểm tra được thành lập; Báo cáo kết quả kiểm tra, tự kiểm tra.

1.3. Tổ chức sơ kết thực hiện Đề án

a) Cơ quan chủ trì: Phòng Tư pháp; Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn.

b) Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Quý III/2024.

d) Kết quả, sản phẩm: Báo cáo sơ kết kết quả triển khai thực hiện Đề án.

2. Đóng góp ý kiến đối với dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành VBQPPL và Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ có nội dung quy định về công tác truyền thông dự thảo chính sách

a) Cơ quan chủ trì: Phòng Tư pháp; Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn.

b) Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Theo yêu cầu của Sở Tư pháp.

d) Kết quả, sản phẩm: Văn bản góp ý.

3. Tổ chức truyền thông chính sách có tác động lớn đến xã hội trong quá trình xây dựng VBQPPL do cơ quan, đơn vị tham mưu chủ trì xây dựng

3.1. Xây dựng Kế hoạch tổ chức truyền thông dự thảo chính sách có tác động lớn đến xã hội

a) Cơ quan chủ trì: Cơ quan, đơn vị tham mưu chủ trì xây dựng VBQPPL.

b) Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị liên quan.

c) Thời gian hoàn thành: Theo tiến độ xây dựng dự thảo chính sách.

d) Kết quả, sản phẩm: Các Kế hoạch truyền thông dự thảo chính sách được ban hành.

3.2. Xây dựng tài liệu, nội dung truyền thông các dự thảo chính sách để đăng tải trên Cổng Thông tin điện tử huyện và cung cấp cho các cơ quan thông tin, phục vụ hoạt động truyền thông dự thảo chính sách

a) Cơ quan chủ trì: Cơ quan, đơn vị tham mưu chủ trì xây dựng chính sách.

b) Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Theo tiến độ xây dựng dự thảo chính sách, pháp luật.

d) Kết quả, sản phẩm: Tài liệu, nội dung truyền thông dự thảo chính sách được xây dựng và cung cấp để thông tin, đăng tải.

3.3. Tổ chức truyền thông dự thảo chính sách trên Cổng Thông tin điện tử huyện và các phương tiện thông tin đại chúng

a) Đơn vị chủ trì: Cơ quan, đơn vị tham mưu chủ trì xây dựng VBQPPL; Phòng Tư pháp; Phòng văn hóa và Thông tin; Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Truyền thanh huyện; Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn.

b) Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, đơn vị liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Theo tiến độ xây dựng dự thảo chính sách.

d) Kết quả, sản phẩm: Các chuyên mục truyền thông được thực hiện; các sản phẩm truyền thông dự thảo chính sách trên mạng xã hội; các dữ liệu, thông tin truyền thông được đăng tải trên Cổng Thông tin điện tử huyện và mạng xã hội.

3.4. Tổ chức hội nghị, các hình thức phù hợp để trao đổi, thông tin về dự thảo chính sách tới các cơ quan, tổ chức, người dân, doanh nghiệp, trong đó chú trọng lấy ý kiến đội ngũ luật gia, các tổ chức chính trị - xã hội, cán bộ làm công tác thực tiễn và đại diện các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp liên quan đến chính sách

a) Đơn vị chủ trì: Cơ quan, đơn vị tham mưu chủ trì xây dựng chính sách.

b) Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, đơn vị liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Theo tiến độ xây dựng dự thảo chính sách.

d) Kết quả, sản phẩm: Hội nghị, các hình thức phù hợp được tổ chức.

3.5. Tổ chức tiếp nhận, xử lý thông tin góp ý, phản hồi, phản biện xã hội của các cơ quan, tổ chức, người dân, doanh nghiệp về dự thảo chính sách để sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện dự thảo chính sách.

a) Đơn vị chủ trì: Cơ quan, đơn vị tham mưu chủ trì xây dựng VBQPPL.

b) Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, đơn vị liên quan.

c) Thời gian hoàn thành: Quý IV/2024.

d) Kết quả, sản phẩm: Thông tin góp ý, phản biện xã hội được nêu trong báo cáo tổng hợp, tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý về dự thảo chính sách.

4. Tổ chức bồi dưỡng, nâng cao năng lực cho đội ngũ báo cáo viên pháp luật và tuyên truyền viên pháp luật về chuyên đề kỹ năng truyền thông dự thảo chính sách, pháp luật

a) Đơn vị chủ trì: Phòng Tư pháp; Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn.

b) Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, đơn vị liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Quý II/2024.

d) Kết quả, sản phẩm: Các hoạt động bồi dưỡng, nâng cao năng lực được tổ chức.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Tư pháp chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức thực hiện Kế hoạch này; tổng hợp kết quả, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo Sở Tư pháp **trước ngày 10/11/2024**.

2. Các cơ quan, đơn vị huyện; Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn và các cơ quan, đơn vị có trách nhiệm phối hợp với Phòng Tư pháp tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao theo Kế hoạch này đảm bảo tiến độ, chất lượng, hiệu

quả; gửi báo cáo kết quả thực hiện của cơ quan, đơn vị, địa phương về UBND huyện qua Phòng Tư pháp **trước ngày 01/11/2024**.

3. Kinh phí thực hiện Kế hoạch theo quy định của pháp luật hiện hành.

4. Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện trên địa bàn gửi về UBND huyện (qua Phòng Tư pháp) **chậm nhất 20/3/2024**.

Trong quá trình thực hiện nếu có vấn đề mới phát sinh đề nghị phản ánh kịp thời về Ủy ban nhân dân huyện (qua Phòng Tư pháp, ĐT: 0276.3744.032) để kịp thời tháo gỡ./.

Nơi nhận:

- Phòng XDPBPL – Sở Tư Pháp;
- UBMTTQVN huyện;
- CT, các PCT UBND huyện;
- LĐVP, NCTH;
- Các cơ quan, đơn vị, đoàn thể huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT, PTP.L.

**KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**